

Số: 236/2003/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Nghị định số 01/1998/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ quy định về hệ thống tổ chức y tế địa phương ;
- Căn cứ Thông tư số 02/1998/TTLT-BYT-BTCCBCP ngày 27 tháng 6 năm 1998 của Bộ Y tế - Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 01/1998/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ quy định về hệ thống tổ chức y tế địa phương ;
- Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-UB-NCVX ngày 20 tháng 12 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của sở, cơ quan ngang sở thuộc Ủy ban nhân dân thành phố ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại công văn số 2210/SYT-TCCB ngày 11 tháng 7 năm 2003, của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại Tờ trình số 97/TCCQ ngày 11 tháng 8 năm 2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân thành phố trái với quyết định này.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Y tế

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

- Bộ Nội vụ
- Thường trực Thành Ủy
- Thường trực HĐND. TP
- Thường trực UBND. TP
- VP/TU và các Ban Thành Ủy
- Các Ban của HĐND thành phố
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể TP
- Các Sở-ngành thành phố
- UBND các Quận-Huyện
- Công an thành phố (PC.13)
- Ban Tổ chức Chính quyền TP (2b)
- VPHĐ-UB : CPVP, Tổ VX
- Lưu (VX/Hg).

Nguyễn Thành Tài

Ủy ban nhân dân
THÀNH PHỐ HÀ CHÍ MINH
phúc

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Séc lệp - Tự do - Hạnh

H.190

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 236 /2003/QĐ-UB
ngày 23 tháng 10 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Vị trí và chức năng :

Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về y tế trên địa bàn ; quản lý và chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ về công tác y tế ; quản lý kinh phí và nhân lực y tế đối với hệ thống y tế của thành phố, theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế.

Sở Y tế chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Bộ Y tế, nhằm bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành y tế từ Trung ương đến cơ sở.

Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước, theo quy định của Nhà nước.

Điều 2.- Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ trưởng Bộ Y tế về toàn bộ hoạt động của Sở theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3.- Nhiệm vụ, quyền hạn :

1. Về pháp luật :

1.1- Hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở, đảm bảo tính thống nhất, hiệu lực và hiệu quả trong phạm vi toàn thành phố.

1.2- Dự thảo hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành khác dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực y tế để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ban hành.

1.3- Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo điều chỉnh, sửa đổi hoặc bãi bỏ các văn bản của các sở, ban, ngành thành phố, của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận-huyện có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân nếu ban hành không đúng thẩm quyền hoặc không phù hợp với quy định của pháp luật.

1.4- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở.

2. Về quy hoạch, kế hoạch :

2.1- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp y tế thuộc thành phố và quận-huyện xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm để tổng hợp thành quy

hoạch và kế hoạch phát triển chung về y tế của thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt.

2.2- Xây dựng và tham gia thẩm định các chương trình, dự án, đề án đầu tư phát triển của ngành y tế thành phố. Theo dõi, kiểm tra, quản lý chất lượng thực hiện các chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.

3. Về hợp tác quốc tế :

3.1- Xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế, dự án viện trợ, đầu tư phát triển, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án do nước ngoài tài trợ, có liên quan đến lĩnh vực y tế của thành phố.

3.2- Đàm phán, ký kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của Nhà nước và theo sự Ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3.3- Quản lý việc mời và nội dung hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài vào thành phố hoạt động lĩnh vực y tế theo quy định của Nhà nước.

3.4- Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc lĩnh vực y tế theo Ủy quyền hoặc cho phép của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Về quản lý tài chính, tài sản :

4.1- Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, vật tư, tài sản được Nhà nước giao theo đúng quy định pháp luật.

4.2- Phối hợp với Sở Tài chính-Vật giá, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự toán thu chi ngân sách và dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm của ngành y tế, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4.3- Phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách giữa các đơn vị trực thuộc trong phạm vi tổng mức thu chi tài chính đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, sau khi trao đổi thống nhất với Sở Tài chính-Vật giá và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4.4- Thực hiện công tác quản lý tài chính, kế toán, quyết toán theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

5. Về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức :

5.1- Quản lý về tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

5.2- Xác định cụ thể nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quan hệ công tác, biên chế của các phòng ban thuộc Sở và quan hệ giữa các tổ chức, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, trên cơ sở đảm bảo thực hiện yêu cầu nhiệm vụ được giao và phù hợp với quy định của pháp luật.

5.3- Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các Trưởng, Phó Trưởng phòng chức năng của cơ quan Sở, Phó Chánh thanh tra Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp hạng 3 và tổ chức đơn vị tương đương trở xuống, các Trưởng, Phó Trưởng khoa, Phòng chức năng tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở ; có ý kiến bằng văn bản với Ủy ban nhân dân quận-huyện đối với việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc các trung tâm y tế quận-huyện.

5.4- Thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức thuộc Sở theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

5.5- Đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố việc thành lập, tách, nhập, giải thể, xã hội hóa đối với các tổ chức, đơn vị sự nghiệp y tế hoạt động bằng kinh phí của thành phố.

6. Quản lý Nhà nước về y tế :

6.1- Thực hiện và quản lý việc cấp và thu hồi giấy chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề thuộc lĩnh vực y tế theo quy định của Bộ Y tế.

6.2- Thực hiện công tác thanh tra Nhà nước, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành y tế về vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, khám bệnh, phục hồi chức năng, vệ sinh an toàn thực phẩm, mỹ phẩm, dược, trang thiết bị y tế ; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc xử lý vi phạm hành chính đối với những hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

6.3- Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ y tế trên cơ sở các quy định chung của Nhà nước và Bộ Y tế ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện những quy định, quy chế, tiêu chuẩn, quy phạm, định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực y tế, đã được Nhà nước, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

6.4- Chủ trì phối hợp các hoạt động phòng chống dịch bệnh, các hoạt động y tế trong đối phó thiên tai, thảm họa.

6.5- Tổ chức, chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học-công nghệ và ứng dụng các tiến bộ khoa học-công nghệ thuộc các lĩnh vực do Sở Y tế phụ trách.

6.6- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố.

6.7- Thực hiện công tác báo cáo, thống kê y tế trên địa bàn thành phố.

6.8- Chủ trì phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong công tác truyền thông giáo dục sức khỏe và công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

6.9- Chủ trì hoặc tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo và tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế hoặc theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

6.10- Quản lý Nhà nước các Hội quần chúng lĩnh vực y tế theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ngoài những nhiệm vụ được quy định tại Quy chế này, Sở Y tế có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Y tế giao.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4.- Sở Y tế thaønh phố do moät Giám đốc phui tràøch, coù các Phó Giám đốc giúp việc, phụ trách từng lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

- Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm. Các Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở.

- Các chức danh khác của Sở thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 5.- Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế bao gồm :

1. Các phòng ban chuyên môn, nghiệp vụ :

- 1.1- Phòng Nghiệp vụ y ;
- 1.2- Phòng Quản lý dược ;
- 1.3- Phòng Kế hoạch Tổng hợp ;
- 1.4- Phòng Tổ chức Cán bộ ;
- 1.5- Phòng Tài chính Kế toán ;
- 1.6- Phòng Hành chính Quản trị ;
- 1.7- Phòng Quản lý dịch vụ y tế ;
- 1.8- Thanh tra Sở Y tế.

2. Các tổ chức, đơn vị sự nghiệp trực thuộc (phụ lục kèm theo).

3. Khi cần thiết theo yêu cầu công tác, Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập, sáp nhập hoặc điều chỉnh các Phòng thuộc Sở sau khi có ý kiến thỏa thuận của Ban Tổ chức Chính quyền thành phố ; riêng đối với Thanh tra Sở thực hiện theo Pháp lệnh Thanh tra.

4. Biên chế của Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp của thành phố.

CHƯƠNG IV **MÔI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 6.- Với Bộ Y tế :

Sở Y tế chịu sự chỉ đạo và quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế về các lĩnh vực công tác được Bộ Y tế phân cấp, Ủy quyền. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm báo cáo công tác định kỳ hoặc đột xuất, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế về công tác chuyên môn ; tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Y tế triệu tập.

Điều 7.- Với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố :

1. Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố về lĩnh vực công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và chịu sự giám sát của Hội đồng nhân

dân thành phố, trả lời các chất vấn hoặc kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề của ngành y tế.

2. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố ; có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của ngành y tế, tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập ; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực công tác của ngành.

Điều 8.- Với các Ban của Thành Ủy :

Giám đốc Sở Y tế có quan hệ trực tiếp với các Ban của Thành Ủy để tiếp nhận những định hướng, chỉ đạo của Thành Ủy, ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến nội dung hoạt động của Sở.

Điều 9.- Với các Sở, ngành thành phố :

Quan hệ của Sở Y tế với các sở, ngành thành phố thực hiện theo nguyên tắc phối hợp công việc nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung và nhiệm vụ riêng của từng cơ quan. Khi giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế nhưng có liên quan đến các sở, ngành khác thì Sở Y tế phải trao đổi và lấy ý kiến bằng văn bản đối với sở, ngành đó.

Điều 10.- Với các Ủy ban nhân dân quận-huyện :

1. Hướng dẫn, phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các quận-huyện thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về y tế trên địa bàn.

2. Chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ y tế đối với các trung tâm y tế các quận-huyện thuộc thành phố.

Điều 11.- Với tổ chức Đoàn thể chính trị, chính trị-xã hội, xã hội nghề nghiệp :

1. Sở Y tế có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể và hội nghề nghiệp tham gia ý kiến trong việc xây dựng chính sách, chế độ có liên quan đến lĩnh vực công tác của Sở.

2. Đối với những vấn đề lớn, có liên quan đến các tổ chức đoàn thể, hội nghề nghiệp nào thì Giám đốc Sở phải mời tham gia hoặc hỏi ý kiến bằng văn bản với lãnh đạo của tổ chức, đoàn thể, hội nghề nghiệp đó trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

**CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12.- Căn cứ vào Quy chế này, Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động của Sở, tổ chức các Phòng và bố trí cán bộ công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, ban hành quy

chế làm việc của cơ quan Sở, đảm bảo phát huy hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trên địa bàn thành phố.

Thủ trưởng các Sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện nội dung Quy chế này.

Điều 13.- Quy chế này được Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, sửa đổi khi cần thiết theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế và các sở ngành có liên quan./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 236 /2003/QĐ-UB
ngày 23 tháng 10 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố).

Bệnh viện Đa khoa :

- 1.1- Bệnh viện Nhân dân Gia Định ;
- 1.2- Bệnh viện Nhân dân 115 ;
- 1.3- Bệnh viện Cấp cứu Trưng Vương ;
- 1.4- Bệnh viện Nguyễn Trãi ;
- 1.5- Bệnh viện Nguyễn Tri Phương ;
- 1.6- Bệnh viện An Bình ;
- 1.7- Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn ;
- 1.8- Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức ;

Bệnh viện Chuyên khoa :

- 1.9- Bệnh viện Bình Dân ;
- 1.10- Bệnh viện Phụ Sản ;
- 1.11- Bệnh viện Hùng Vương ;
- 1.12- Bệnh viện Nhi Đồng 1 ;
- 1.13- Bệnh viện Nhi Đồng 2 ;
- 1.14- Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới ;
- 1.15- Bệnh viện Ung Bướu ;
- 1.16- Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình ;
- 1.17- Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch ;
- 1.18- Bệnh viện Tâm thần ;
- 1.19- Bệnh viện Mắt ;
- 1.20- Bệnh viện Răng Hàm Mặt ;
- 1.21- Bệnh viện Tai Mũi Họng ;
- 1.22- Bệnh viện Da Liễu ;
- 1.23- Bệnh viện Truyền máu Huyết học ;

- 1.24- Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng và Điều trị bệnh nghề nghiệp ;
- 1.25- Viện Tim (đơn vị hợp tác với nước ngoài) ;
- 1.26- Viện Y dược học Dân tộc ;
- 1.27- Bệnh viện Y học Cổ truyền ;
- 1.28- Khu Điều trị Phong Bần Sản ;

Các Trung tâm, đơn vị không giường bệnh :

- 1.29- Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ y tế ;
- 1.30- Trung tâm Y tế dự phòng ;
- 1.31- Trung tâm Kiểm dịch Y tế Quốc tế ;
- 1.32- Trung tâm Sức khỏe lao động và Môi trường ;
- 1.33- Trung tâm Bảo vệ sức khỏe Bà mẹ trẻ em và Kế hoạch hóa gia đình ;
- 1.34- Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe ;
- 1.35- Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm và Mỹ phẩm ;
- 1.36- Trung tâm Dinh dưỡng.

Ủy ban nhân dân thành phố